

Số: 472/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 466/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2024 giữa:

Nguyên đơn: chị Phạm Thị V, sinh năm 1982

Căn cước công dân số: 034182003019 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2021

HKTT: P1312, CT5A, Lô M, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: P1312, CT5A, Lô M, xã T, huyện T, Hà Nội

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981

Căn cước công dân số: 034081005579 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021

HKTT: P1312, CT5A, Lô M, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: P1312, CT5A, Lô M, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2024 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: chị Phạm Thị V, anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Khánh Đ, sinh ngày 24/06/2009; Nguyễn Thành P, sinh ngày 24/09/2016. Sau ly hôn, chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khánh Đ; anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thành P. Chị Phạm Thị V, anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: chị Phạm Thị V tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 56301 ngày 16/10/2024. Trả lại chị Phạm Thị V 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (Số 260/2008)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Hải